

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

TRẦN NGỌC DUY

**XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH
VỰC Y TẾ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
Mã số: 60 38 01 01

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN XUÂN TOÀN

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ	5
1.1. Khái niệm, vai trò của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	5
1.1.1. Một số khái niệm có liên quan.....	5
1.1.2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	9
1.1.3. Vai trò của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	16
1.2. Chủ thể, thẩm quyền và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	17
1.2.1. Chủ thể thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	17
1.2.2. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	22
1.2.3. Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	32
Chương 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ TỪ NĂM 2005 ĐẾN NAY	43
2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	43
2.1.1. Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	43
2.1.2. Nội dung các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	48
2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	53

2.2.1.	Hệ thống tổ chức của thanh tra về y tế	54
2.2.2.	Đội ngũ thanh tra viên y tế	60
2.2.3.	Điều kiện bảo đảm cho hoạt động thanh tra y tế	63
2.2.4.	Phương thức và hiệu quả thanh tra y tế	65
2.2.5.	Kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	66
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ		70
3.1.	Dự báo tình hình có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới.....	70
3.1.1.	Xu hướng phát triển của y tế	70
3.1.2.	Tình hình vi phạm pháp luật hành chính trong lĩnh vực y tế	74
3.2.	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	76
3.2.1.	Tiếp tục hoàn thiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	76
3.2.2.	Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	78
3.2.3.	Củng cố tổ chức thanh tra chuyên ngành về y tế và nâng cao chất lượng đội ngũ thanh tra viên y tế	80
3.2.4.	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, các điều kiện bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.....	81
KẾT LUẬN		83
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....		85

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Xử phạt vi phạm hành chính nói chung và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế nói riêng là công cụ quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính của Nhà nước. Đây cũng là vấn đề trực tiếp liên quan đến cuộc sống hàng ngày của nhân dân được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức quan tâm.

Trong những năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đã đạt được rất nhiều thành tựu quan trọng, đặc biệt là những thành tựu quan trọng trong công tác y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, dược, trang thiết bị y tế và tài chính y tế.

Một trong những nguyên nhân để đạt được các thành tựu trên là Nhà nước đã sử dụng một cách hiệu quả công cụ pháp luật trong công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế. Chính phủ có ban hành Nghị định số 45/2005/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, đã tạo được một công cụ pháp lý vô cùng quan trọng để chấn chỉnh trật tự, kỷ cương trong quản lý nhà nước về y tế.

Tuy nhiên, với sự phát triển của hệ thống y tế trên cả nước bao gồm cả y tế nhà nước và y tế tư nhân, thì cũng xảy ra không ít các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Theo báo cáo công tác thanh tra y tế năm 2013 thì việc thanh tra, kiểm tra đã được tiến hành thường xuyên nhưng vẫn còn những hạn chế cần phải được nghiên cứu để hoàn thiện các công cụ pháp luật liên quan đến vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Từ những yêu cầu khách quan trên, học viên đã chọn vấn đề "*Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế ở Việt Nam hiện nay*" làm đề tài luận văn cao học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Trên thế giới các đề tài nghiên cứu về xử phạt vi phạm hành chính nói chung và có liên quan đến vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế nói riêng đã được thực hiện trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế dường như vẫn chưa nhận được sự quan tâm, nghiên cứu nhiều.

Trong những năm gần đây, ở Việt Nam đã có một số tác giả quan tâm nghiên cứu đến vấn đề quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực nói riêng nhưng lại ít nghiên cứu đến vấn

đề xử phạt vi phạm hành chính - một công cụ trong hoạt động quản lý nhà nước.

Với cấp độ luận văn thạc sỹ luật học, đây là công trình tập trung vào nghiên cứu các vấn đề cả về lý luận và thực tiễn pháp luật liên quan đến hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Nghiên cứu, luận giải cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế để đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ

- Phân tích các vấn đề lý luận liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính nói chung và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế nói riêng.
- Đánh giá thực trạng soạn thảo, ban hành pháp luật và tổ chức triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2014.
- Dự báo những yếu tố tác động và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế, xử phạt vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Các tài liệu, công trình nghiên cứu khoa học về lĩnh vực y tế, quản lý nhà nước, quản lý nhà nước bằng pháp luật và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Các báo cáo tổng kết, báo cáo chuyên đề về thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính nói chung và công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế nói riêng;
- Các tài liệu khác có liên quan đến công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Hoạt động thực tiễn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc chủ thể và đối tượng của việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về thời gian: Khảo sát từ năm 2005 đến nay.
- Về không gian: Trên phạm vi toàn quốc, bao gồm Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mac - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Quán triệt đường lối, quy định nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

5.2. Các phương pháp nghiên cứu cụ thể

- *Phương pháp nghiên cứu tổng hợp*: Phương pháp này chủ yếu tập trung nghiên cứu, tham khảo, phân tích các sách, tài liệu, công trình nghiên cứu khoa học, các số liệu khoa học đã được công bố ở trong và ngoài nước có liên quan đến luận văn.

- *Phương pháp khảo sát thực tiễn*: Để đánh giá thực trạng công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế một cách khách quan, trung thực và đánh giá tính khả thi của các giải pháp được xây dựng.

- *Các phương pháp nghiên cứu bổ trợ khác*: Để tăng thêm độ tin cậy của các thông tin đã thu thập được từ các phương pháp khác, Luận văn còn sử dụng thêm một số phương pháp bổ trợ khác như so sánh, quy nạp diễn giải và tiến hành thu thập, phân tích ý kiến của các chuyên gia có kinh nghiệm về quản lý, chính sách, pháp luật về y tế ...

6. Kết cấu của Luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo và mục lục, nội dung của Luận văn được kết cấu thành 03 chương sau đây:

Chương 1. Cơ sở lý luận về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Chương 2. Thực trạng hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế từ năm 2005 đến nay.

Chương 3. Giải pháp nâng cao hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

1.1. Khái niệm, vai trò của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

1.1.1. Một số khái niệm có liên quan

Để hiểu được khái niệm pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trước hết cần phải tìm hiểu một số khái niệm liên quan:

1.1.1.1. Khái niệm vi phạm hành chính

Vi phạm hành chính là một loại vi phạm pháp luật xảy ra khá phổ biến hàng ngày trong đời sống xã hội, kinh tế, từ những hành vi nhỏ như vứt rác không đúng nơi, đúng chỗ, đến những hành vi có tính chất, mức độ lớn hơn như điều khiển mô tô, xe máy đi vào đường một chiều, vượt đèn đỏ, hoặc những hành vi trong hoạt động sản xuất, kinh doanh như tiến hành kinh doanh mà không đăng ký theo quy định của pháp luật, trốn thuế, thay đổi trụ sở của doanh nghiệp mà không thông báo, hay những hành vi trong lĩnh vực bảo vệ môi trường như vận chuyển và xử lý chất thải, các chất gây ô nhiễm môi trường không đúng theo quy định về bảo vệ môi trường; những hành vi trong lĩnh vực thương mại như xuất nhập khẩu hàng hóa không đúng giấy phép... Tóm lại, những hành vi vi phạm pháp luật trên thể hiện rất đa dạng, phong phú, ở hầu hết các lĩnh vực của quản lý nhà nước, song đều có chung một số đặc điểm sau:

Một là, vi phạm hành chính đều là hành vi trái pháp luật, xâm phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước.

Hai là, chủ thể của hành vi vi phạm hành chính là do cá nhân, tổ chức thực hiện do cố ý hoặc vô ý. Đối với tổ chức, thì hành vi này được thực hiện bởi cá nhân nhưng dưới danh nghĩa tổ chức (do tổ chức giao, phân công hoặc thực hiện hành vi nhân danh tổ chức đó). Các chủ thể thực hiện hành vi vi phạm hành chính là tổ chức hoặc cá nhân có năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Theo quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức vi phạm hành chính là pháp nhân, tổ hợp tác và hộ gia đình theo quy định của Bộ luật dân sự thực hiện hành vi vi phạm hành chính. Cá nhân, tổ chức nước ngoài vi phạm hành chính trong phạm vi lãnh thổ, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ Việt Nam thì bị xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.

Trách nhiệm pháp lý hành chính phát sinh như một tất yếu khách quan, có nghĩa là khi thực hiện hành vi vi phạm hành chính cá nhân, tổ chức phải chịu những hình thức xử lý do pháp luật quy định. Trách nhiệm hành chính tồn tại dưới hình thức các chế tài hành chính, thông thường là phạt tiền, cảnh cáo và có thể đồng thời còn áp dụng các biện pháp hành chính khác. So với trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính phong phú hơn, song ít nghiêm khắc hơn.

Ba là, mức độ nguy hiểm của hành vi thấp hơn tội phạm. Đây là dấu hiệu cơ bản nhất để phân biệt vi phạm hành chính với tội phạm. Tuy nhiên,

tính chất và mức độ xâm hại của hành vi vi phạm hành chính mặc dù nguy hiểm cho xã hội song chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại Bộ luật hình sự.

Bốn là, pháp luật quy định hành vi đó phải bị xử phạt vi phạm hành chính. Vi phạm hành chính cũng như mọi hành vi vi phạm pháp luật khác đều xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ. Nói cách khác, khách thể của vi phạm hành chính là quan hệ xã hội về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực bị hành vi vi phạm xâm hại. Khách thể của vi phạm pháp luật chính là yếu tố quan trọng để xác định tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật loại này. Do các quan hệ trong quản lý nhà nước rất đa dạng và phong phú nên khách thể của hành vi vi phạm pháp luật hành chính cũng rất phong phú, đa dạng trên mọi lĩnh vực của quản lý nhà nước. được quy định cụ thể trong các văn bản quy phạm pháp luật.

Vi phạm hành chính là hành vi do cá nhân, tổ chức thực hiện với lỗi cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.1.2. Khái niệm xử phạt vi phạm hành chính.

Xử lý hành chính thực chất là một loại hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Đó là loại hoạt động đặc biệt và rất phức tạp bao gồm một loạt các hành vi cụ thể liên quan mật thiết với nhau như phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của vi phạm hành chính, xác định thẩm quyền xử phạt, đối chiếu với quy định của pháp luật, áp dụng hình thức và mức phạt và ra quyết định xử phạt hành chính.

Xử phạt vi phạm hành chính là việc người có thẩm quyền xử phạt áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

1.1.2.1. Khái niệm vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Hoạt động y tế có những đặc thù riêng vì bản chất của các hoạt động này là mang tính nhân đạo, nhân văn, liên quan trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng con người. Do đó, tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động y tế là rất cần thiết nhằm đạt được các mục tiêu trong chăm sóc sức khỏe mà Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/ 02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và các văn kiện khác của Đảng đã chỉ ra là "*Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, nâng cao sức khỏe,*

tăng tuổi thọ, cải thiện chất lượng giống nòi, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực, hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe đông bộ từ Trung ương đến cơ sở và thói quen giữ gìn sức khỏe của nhân dân, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Từ khái niệm vi phạm pháp luật và vi phạm pháp luật hành chính cùng với những phân tích ở trên có thể hiểu khái niệm vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế như sau: *vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là những hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.*

Vi phạm các quy định về quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế được quy định cụ thể tại Điều 1 của Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 (sau đây viết tắt là Nghị định 176/2013/NĐ-CP) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, Điều 1 Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 (sau đây viết tắt là Nghị định 178/2013/NĐ-CP) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật khác có quy định hành vi và chế tài xử phạt mà văn bản đó có xác lập thẩm quyền xử phạt cho cơ quan y tế.

1.1.2.2. Khái niệm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là thuật ngữ pháp lý dùng để chỉ việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là hoạt động do cơ quan y tế hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền được pháp luật quy định tiến hành đối với cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế có lỗi cố ý hoặc vô ý mà không phải là tội phạm theo các quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.3. Vai trò của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là một bộ phận của pháp luật xử lý vi phạm hành chính, và là tổng thể các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh do có hành vi vi phạm hành chính về y tế, bao gồm các quy phạm quy định hình thức xử phạt vi phạm và một số biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực y tế.

Với tư cách là một yếu tố điều chỉnh các quan hệ xã hội, pháp luật có

vai trò quan trọng trong việc bảo đảm sự ổn định và phát triển xã hội. Điều này được thể hiện cụ thể đối với pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đó là:

+ Bảo đảm giữ vững kỷ cương pháp chế trong quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế. Pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là tổng thể các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực quản lý hành chính về y tế bao gồm các hình thức xử phạt vi phạm và một số biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực y tế. Như vậy, Nhà nước sử dụng pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế như một phương tiện để thực hiện quyền lực của mình trong quản lý, kiểm tra, thanh tra các hoạt động của các đối tượng tham gia hoạt động y tế. Nhờ có sự quy định chặt chẽ của pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế mà các đối tượng tham gia hoạt động y tế thực hiện một cách nghiêm túc bảo đảm thực hiện đường lối, chủ trương của đảng, pháp luật của nhà nước; bảo đảm thực hiện tốt cải cách hành chính nhà nước, giảm phiền hà, tiêu cực trong hoạt động y tế bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh kinh tế, trật tự an toàn xã hội đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

+ Pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế còn góp phần giáo dục ý thức pháp luật cho cán bộ công chức cũng như các đối tượng tham gia hoạt động y tế bởi với các quy định chặt chẽ các chủ thể buộc phải tự giác chấp hành nếu không sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế cũng là các biện pháp ngăn chặn hữu hiệu các hành vi vi phạm pháp luật y tế; góp phần hoàn thiện pháp luật, bộ máy cán bộ công chức y tế.

1.2. Chủ thể, thẩm quyền và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

1.2.1. Chủ thể thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Các chủ thể được nhà nước trao cho thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và được ghi rõ trong các văn bản quy phạm pháp luật. Việc xử phạt vi phạm hành chính được giao cho nhiều chức danh cụ thể có thẩm quyền khác nhau thực hiện theo quy định của pháp luật.

Các chủ thể áp dụng pháp luật hành chính có thể là tổ chức hoặc cá nhân có năng lực chịu trách nhiệm hành chính theo quy định của pháp luật hành chính. Ngoài ra, các chủ thể áp dụng pháp luật hành chính còn là các cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các chủ thể được thực hiện các hành vi mà pháp luật xử phạt vi phạm hành

chính không quy định hành vi đó là hành vi vi phạm. Các chủ thể có thể thực hiện hoặc không thực hiện các quyền tự do đó tùy theo ý chí của mình, chứ không bắt buộc phải thực hiện. Các chủ thể có quyền khiếu nại, tố cáo để bảo vệ các lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

1.2.2. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

1.2.2.1. Một số điểm mới của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

- Sửa đổi, bổ sung tên các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong Luật xử lý vi phạm hành chính

- Bổ sung thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả mới

- Tăng thẩm quyền xử phạt của các chức danh cơ sở để bảo đảm hiệu quả của công tác xử phạt vi phạm hành chính

- Thay đổi cách thức quy định về thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt tiền

- Xác định và phân định thẩm quyền, giao quyền xử phạt

1.2.2.2. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Theo quy định tại các điều 89, 90, 91, 92, 93 của Nghị định số 176/2013/NĐ-CP đã quy định cụ thể thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh.

1.2.3. Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được thực hiện theo đúng các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính nói chung theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính với các quy định sau đây:

- a) Xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản và có lập biên bản;
- b) Lập biên bản vi phạm hành chính
- c) Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính
- d) Xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt
- đ) Giải trình
- e) Chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự và chuyển hồ sơ vụ vi phạm để xử phạt hành chính
- g) Những trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính
- h) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính
- k) *Thủ tục thi hành các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả*
- l) *Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Chương 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ TỪ NĂM 2005 ĐẾN NAY

2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

2.1.1. Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Theo quy định của pháp luật hiện hành thì việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế chủ yếu được tiến hành dựa trên các văn bản sau đây:

- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính
- Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
- Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
- Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2014 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn
- Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

2.1.2. Nội dung các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

2.1.2.1. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về y tế dự phòng và phòng, chống HIV/AIDS:

Theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật phòng, chống HIV/AIDS, Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá và các

văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại Mục 1 Chương 2 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về thông tin, giáo dục truyền thông trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm, vi phạm quy định về giám sát bệnh truyền nhiễm, vi phạm quy định về an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm, vi phạm quy định về sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, vi phạm quy định về phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm quy định về cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế, vi phạm quy định về áp dụng biện pháp chống dịch, vi phạm quy định về kiểm dịch y tế biên giới, vi phạm quy định khác về y tế dự phòng, vi phạm quy định vệ sinh về nước và không khí, vi phạm quy định về mai táng, hỏa táng, vi phạm quy định khác về môi trường y tế, vi phạm quy định về thông tin, giáo dục, truyền thông trong phòng, chống HIV/AIDS, vi phạm quy định về tư vấn và xét nghiệm HIV, vi phạm quy định về điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV, vi phạm quy định về can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV, vi phạm quy định về chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người nhiễm HIV, vi phạm quy định khác về phòng, chống HIV/AIDS, vi phạm quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá, vi phạm quy định về bán thuốc lá, vi phạm quy định về ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá, vi phạm quy định về cai nghiện thuốc lá, vi phạm quy định khác về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

2.1.2.2. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về khám bệnh, chữa bệnh

Theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh, Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến lấy xác và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại mục 2 Chương 2 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về hành nghề và sử dụng chứng chỉ hành nghề của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm quy định về điều kiện hoạt động và sử dụng giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm quy định về chuyên môn kỹ thuật, vi phạm quy định về sử dụng thuốc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thực hiện điều trị nội trú, vi phạm quy định về điều kiện hành nghề dịch vụ xoa bóp, vi phạm quy định về sinh con theo phương pháp hỗ trợ sinh sản, vi phạm quy định về hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác, vi phạm quy định về xác định lại giới tính, vi phạm quy định khác về khám bệnh, chữa bệnh.

2.1.2.3. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế

Theo quy định của Luật dược và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại Mục 3 Chương 2 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh và sử dụng chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, giấy phép hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam, vi phạm quy định về đăng ký thuốc, vi phạm quy định về sản xuất thuốc, vi phạm quy định về bán buôn, bán lẻ thuốc, vi phạm quy định về xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, vi phạm quy định về bảo quản thuốc, vi phạm quy định về kiểm nghiệm thuốc, vi phạm quy định về bao bì, nhãn thuốc, vi phạm quy định về thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc, vi phạm quy định về nghiên cứu khoa học, kiểm nghiệm và thử thuốc trên lâm sàng, vi phạm quy định về quản lý giá thuốc, vi phạm quy định về công bố mỹ phẩm, vi phạm quy định về thông tin thuốc, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế, vi phạm quy định về sản xuất mỹ phẩm, vi phạm quy định về kinh doanh mỹ phẩm, vi phạm quy định về nhập khẩu mỹ phẩm, vi phạm quy định về nhãn mỹ phẩm, vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế, vi phạm quy định về sản xuất trang thiết bị y tế, vi phạm quy định về nhập khẩu trang thiết bị y tế.

2.1.2.4. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo hiểm y tế

Theo quy định của Luật bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại Mục 4 Chương 2 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về đóng bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về đưa người không thuộc trách nhiệm quản lý vào danh sách của cơ quan, tổ chức để tham gia bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về xác nhận không đúng mức đóng của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về cấp, chuyển kinh phí từ ngân sách nhà nước để đóng bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về cấp, chuyển kinh phí từ ngân sách nhà nước sau khi có đủ thủ tục đề nghị cấp, chuyển kinh phí theo quy định để đóng bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về lập, chuyển danh sách cấp thẻ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về cấp, cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về phát hành thẻ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm quy định về lập hồ sơ bệnh án, kê đơn thuốc mà thực tế không có người bệnh, vi phạm quy định về quản lý

thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật, chi phí giường bệnh và các chi phí khác trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về phạm vi quyền lợi được hưởng của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về giám định thẻ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về tạm ứng, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về xác định quyền lợi trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế không đúng với thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về báo cáo thực hiện bảo hiểm y tế với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, vi phạm quy định về cung cấp, cung cấp sai lệch, cung cấp không kịp thời thông tin về đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm quy định về cung cấp, cung cấp không đầy đủ, cung cấp sai lệch thông tin trong giải quyết quyền lợi của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc thanh toán trực tiếp đối với đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, vi phạm quy định về gửi báo cáo quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế chậm hơn thời gian quy định, vi phạm quy định khác về bảo hiểm y tế.

2.1.2.5. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về dân số

Theo quy định của Pháp lệnh dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại mục 5 Chương 2 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về tuyên truyền, phổ biến thông tin về dân số, vi phạm quy định về tuyên truyền, phổ biến, tư vấn phương pháp để có được giới tính thai nhi theo ý muốn, hành vi chẩn đoán, xác định giới tính thai nhi, vi phạm quy định về lựa chọn giới tính thai nhi, hành vi loại bỏ thai nhi vì lý do lựa chọn giới tính, hành vi cản trở, cưỡng bức thực hiện kế hoạch hóa gia đình, vi phạm quy định về bán phương tiện tránh thai.

2.1.2.6. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm

Theo quy định của Luật an toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong đó, có quy định tại Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm) thì các tổ chức, cá nhân sẽ bị áp dụng các chế tài xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính sau đây: vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn đối với sản phẩm thực phẩm; vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm

an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu, thực phẩm xuất khẩu; vi phạm quy định về thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; kiểm nghiệm thực phẩm; phân tích nguy cơ, phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm; truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không an toàn.

2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Tổ chức và hoạt động của thanh tra y tế dựa trên cơ sở Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30/6/1989, Điều lệ Thanh tra nhà nước về y tế ban hành kèm theo Nghị định số 23/HĐBT ngày 24/01/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ); hệ thống thanh tra chuyên ngành về y tế chính thức được thiết lập và hoạt động. Với việc Quốc hội ban hành Luật Thanh tra ngày 15/11/2010, trong đó có quy định thanh tra chuyên ngành, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, sau đó, Chính phủ lại ban hành Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành đã tạo ra cơ sở pháp luật cho hoạt động của hệ thống thanh tra chuyên ngành về y tế. Để cụ thể hóa về mô hình tổ chức và hoạt động của hệ thống này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 77/2006/NĐ-CP ngày 03/8/2006 về tổ chức và hoạt động của thanh tra Y tế và hiện nay Bộ Y tế đang trình Chính phủ cho ý kiến và sớm ban hành đối với Dự thảo Nghị định quy định tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật thanh tra năm 2014.

2.2.1. Hệ thống tổ chức của thanh tra về y tế

2.2.1.1. Chức năng của thanh tra về y tế

- Thanh tra Bộ Y tế là cơ quan của Bộ, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực y tế; tiến hành thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; tiến hành thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực của Bộ Y tế; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra Sở Y tế là cơ quan của sở, giúp Giám đốc Sở Y tế tiến hành thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra y tế là cơ quan thanh tra Nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện và giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết

khieu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; giúp thủ trưởng cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi, quản lý của ngành y tế theo quy định của pháp luật; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi, quyền hạn của ngành y tế theo quy định của pháp luật.

2.2.1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra y tế

Thực hiện thanh tra các lĩnh vực y tế bao gồm các nhiệm vụ như sau:

- Thanh tra hành chính, thanh tra trách nhiệm trong quản lý Nhà nước về y tế

- Thanh tra chuyên ngành về y tế
- Thanh tra về công tác quản lý khám bệnh, chữa bệnh
- Thanh tra về công tác quản lý dược
- Thanh tra về công tác quản lý an toàn vệ sinh thực
- Thanh tra về công tác dân số - Kế hoạch hóa gia đình
- Thanh tra về công tác quản lý môi trường y tế
- Thanh tra về công tác y tế dự
- Thanh tra về công tác bảo hiểm y tế
- Thanh tra về công tác quản lý trang thiết bị và công trình y tế
- Thanh tra về công tác đào tạo nhân lực y tế
- Thanh tra về công tác quản lý khoa học, công nghệ
- Thanh tra về công tác công nghệ thông tin

2.2.1.3. Hệ thống tổ chức bộ máy thanh tra y tế

Hệ thống tổ chức Thanh tra Y tế hiện nay, có hai cấp là cấp Trung ương (Bộ Y tế) và cấp tỉnh, thành phố (Sở Y tế):

- Cấp trung ương: bao gồm, Thanh tra Bộ Y tế; Các cục, tổng cục được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành;

- Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: bao gồm, thanh tra Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các chi cục thuộc Sở Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Tất cả 63 Sở Y tế trên toàn quốc đã tổ chức phòng thanh tra, hầu hết đã thành lập chi cục an toàn thực phẩm và chi cục dân số kế hoạch hóa gia đình.

2.2.2. Đội ngũ thanh tra viên y tế

2.2.2.1. Về số lượng thanh tra viên và chuyên viên thanh tra

- Thanh tra Bộ Y tế hiện có 36 cán bộ, trong đó có 4 đồng chí lãnh đạo bao gồm Chánh Thanh tra và 03 Phó Chánh Thanh tra, 12 Thanh tra viên và có 7 phòng: Phòng Thanh tra Y tế dự phòng; Phòng Thanh tra Khám chữa bệnh và Bảo hiểm y tế; Phòng Thanh tra Dược, mỹ phẩm,

trang thiết bị y tế; Phòng Thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng; Phòng Thanh tra Dân số Kế hoạch hóa gia đình; Phòng Tiếp dân, xử lý và giải quyết đơn thư; Phòng Hành chính, Kế toán, Tổng hợp.

- Công chức thanh tra chuyên ngành Cục An toàn thực phẩm, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Cục Quản lý dược hiện có 24 người.

- Thanh tra Sở Y tế cũng không ngừng được củng cố, số lượng và chất lượng đội ngũ thanh tra y tế tại các địa phương được tăng lên hàng năm. Từ chỗ mỗi Sở Y tế chỉ có từ 1 - 2 cán bộ làm công tác thanh tra khi mới thành lập, đến nay cả nước có 270 cán bộ làm công tác thanh tra y tế chuyên trách tại Sở Y tế. Trong đó, đa số Sở Y tế có từ 02 đến 03 cán bộ phụ trách công tác thanh tra. Riêng tại Thành phố Hồ Chí Minh có 41 thanh tra viên và công chức thanh tra và tại Hà Nội có 15 thanh tra viên và công chức thanh tra. Từ năm 2010 thanh tra y tế toàn ngành có 313 người đến năm 2014 thanh tra toàn ngành có 330 người, trong 4 năm (2010 - 2013) số tăng tuyệt đối của toàn ngành là 17 người.

2.2.2.2. Về chất lượng thanh tra viên và chuyên viên thanh tra

Thanh tra Bộ Y tế: Hiện có 17 cán bộ có trình độ trên đại học; các cán bộ thuộc Thanh tra Bộ Y tế đã được học tập về nghiệp vụ thanh tra và quản lý nhà nước. Trong đó đã có 12 cán bộ đã được đào tạo trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân chính trị.

Thanh tra Sở Y tế: Qua kết quả điều tra thực trạng tổ chức, hoạt động và nhu cầu đào tạo thanh tra y tế địa phương, tháng 9/2012 của Thanh tra Bộ Y tế, chất lượng thanh tra viên y tế, chuyên viên thanh tra.

2.2.3. Điều kiện bảo đảm cho hoạt động thanh tra y tế

2.2.3.1. Kinh phí cho hoạt động thanh tra y tế

Kinh phí chi cho hoạt động thanh tra của Thanh tra y tế thường rất eo hẹp, Thanh tra Y tế vẫn chưa có tài khoản riêng để chủ động hoạt động.

2.2.3.2. Thiết bị, kỹ thuật cho hoạt động thanh tra y tế

- Thanh tra Bộ có 30 bộ máy tính để bàn, 12 máy in, 01 máy fax, 01 máy photocopy, 01 bộ máy chiếu (tất cả đều cũ và nhiều máy đã hư hỏng không sử dụng được).

- Tại Thanh tra Bộ có 05 máy ảnh, 01 máy Camera, 04 máy ghi âm (tất cả đều đã được trang bị từ lâu, hiện nay không sử dụng được).

- Tại cơ quan Thanh tra các Sở Y tế có 58 máy ảnh, 21 máy Camera, 30 máy ghi âm.

2.2.4. Phương thức và hiệu quả thanh tra y tế

Thanh tra Bộ Y tế, Thanh tra Sở Y tế đã chú trọng xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra. Kế hoạch công tác thanh tra đã bám sát theo đúng định hướng, kế hoạch của ngành y tế trong từng năm, từng giai đoạn và được triển khai tương đối đồng đều, tập trung trên các lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm. Tuy nhiên, trước diễn biến phức tạp của vấn đề an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, khám bệnh, chữa bệnh và dược, cần chú trọng chủ động để có kế hoạch thanh tra mang tính dự phòng, ngăn chặn các sự việc có thể xảy ra.

2.2.5. Kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Qua tham khảo kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế do Thanh tra Bộ Y tế công bố trong giai đoạn từ năm 2006 - 2013 và báo cáo tổng kết công tác thanh tra năm 2013, hầu như các hành vi vi phạm được quy định tại Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm đều đã được vận dụng để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt.

Tuy nhiên, hình thức và mức phạt vẫn còn một số vấn đề cần phải phân tích thêm.

Bảng 2.4: Kết quả xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trong 9 năm (2005 - 2013)

<i>Nội dung</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
Số lượt cơ sở được thanh tra	2.892.785	
Số lượt cơ sở có vi phạm phải xử lý	221.528	7,66%
Trong đó:		
Phạt cảnh cáo (cơ sở)	170.919	77,15%
Phạt tiền (cơ sở)	39.658	17,90%
Số tiền phạt (triệu đồng)	42.784.930.000	
Đình chỉ có thời hạn (cơ sở)	1.413	0,64%
Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra	1.300	0,59%

(Nguồn: Thanh tra Bộ Y tế, Báo cáo công tác thanh tra y tế giai đoạn 2005 - 2013)

Số liệu về xử phạt vi phạm hành chính đối với an toàn thực phẩm ở Bảng 4 cho thấy số lượt cơ sở có vi phạm là 221.528 trong tổng số 2.892.785 cơ sở được thanh tra chiếm tỷ lệ 7,66%, trong đó, số cơ sở vi phạm bị xử phạt với hình thức cảnh cáo khá cao (77,15%), trong khi hình thức phạt tiền chỉ chiếm có 17,90%. Điều đó cho thấy vẫn còn có sự nương nhẹ trong xử phạt vi phạm hành chính.

**Bảng 2.5: Kết quả xử phạt vi phạm hành chính về dược
trong 9 năm (2005 - 2013)**

<i>Nội dung</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
Số cơ sở được thanh, kiểm tra	92.465	
Số cơ sở có vi phạm bị xử phạt	12.785	13,83%
Các hình thức xử phạt:		
- Số cơ sở bị phạt cảnh cáo	3.784	29,60%
- Số cơ sở bị phạt tiền	8.943	69,95%
- Đình chỉ hoạt động	579	4,53%
- Số vụ chuyển cơ quan điều tra	1	0,01%
Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	32.144.314.776	

(Nguồn: Thanh tra Bộ Y tế, Báo cáo công tác thanh tra y tế giai đoạn 2005 - 2013)

**Bảng 2.6: Kết quả xử phạt vi phạm hành chính
về khám bệnh, chữa bệnh trong 9 năm (2005 - 2013)**

<i>Nội dung</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
Số cơ sở được thanh, kiểm tra	67.222	
Số cơ sở có vi phạm bị xử phạt	8.742	13,00%
Các hình thức xử phạt:		
- Số cơ sở bị phạt cảnh cáo	3.599	41,17%
- Số cơ sở bị phạt tiền	5.421	62,01%
- Đình chỉ hoạt động	1029	11,77%
- Số vụ chuyển cơ quan điều tra	0	0,00%
Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	28.123.473.500	

(Nguồn: Thanh tra Bộ Y tế, Báo cáo công tác thanh tra y tế giai đoạn 2005 - 2013)

Số liệu về xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và dược ở Bảng 5, Bảng 6 cho thấy việc xử phạt với hình thức phạt tiền lại khá cao (62,01% đối với vi phạm pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và 69,95% đối với vi phạm pháp luật về dược) với đối tượng là các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và dược tư nhân. Điều đó cho thấy chưa có sự công bằng trong xử phạt vi phạm hành chính giữa các cơ sở y tế của Nhà nước với các cơ sở y tế tư nhân (chỉ có thống kê xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở y, dược tư nhân, còn việc xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở y tế của Nhà nước, cá nhân làm việc trong các cơ sở này lại không có thống kê).

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

3.1. Dự báo tình hình có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới

3.1.1. Xu hướng phát triển của y tế

- Mô hình dịch bệnh hiện nay và tương lai: Hiện nay, dịch cúm gia cầm và cúm A (H5N1, H7N9...) ở người đang xảy ra và diễn biến phức tạp ở nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Lịch sử hơn 100 năm qua đã xảy ra 4 đại dịch cúm có nguồn gốc từ gia cầm đã làm chết hàng trăm triệu người.

- Sự phát triển khoa học - công nghệ về y tế

Thứ nhất, y học thực chứng: Trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh, thầy thuốc phải kết hợp kinh nghiệm lâm sàng, kỹ năng nghề nghiệp với tham khảo nguyện vọng và yêu cầu của người bệnh để đưa ra biện pháp điều trị hữu hiệu cho từng người bệnh cụ thể. Trong điều trị, thầy thuốc phải cân nhắc giữa lợi và hại của mỗi phương pháp điều trị và đi đến một quyết định điều trị tốt nhất cho người bệnh.

Thứ hai, nhân bản vô tính ở người: Các nhà khoa học của một số nước đang nghiên cứu nhân bản vô tính người với mục đích chữa bệnh hiếm muộn. Nó cho phép một người cha không có tinh trùng hay một người mẹ không có trứng sẽ có một đứa con sinh học. Việc nghiên cứu nhân bản vô tính ở người hiện đang gặp trở ngại vì kỹ thuật, cũng như không có nhiều trứng của những phụ nữ tự nguyện hiến và đã nổ ra các cuộc tranh luận trên toàn cầu về khía cạnh đạo đức và pháp luật của nó.

Thứ ba, vấn đề y học tái sinh - sử dụng tế bào gốc trong y học: Từ trước đến nay, các tế bào gốc luôn được biết đến với những khả năng kỳ diệu cho phép tái tạo được nhiều dạng mô khác nhau, từ đó tạo ra các bộ phận cơ thể người hoàn chỉnh để thay thế cho các bộ phận cơ thể người bị tổn thương hoặc thoái hoá hoàn toàn. Trung Quốc đã thành công bước đầu khi phát hiện ra phương pháp đặc biệt cho phép tái tạo mô của các mạch máu và ứng dụng phương pháp này để điều trị một số căn bệnh, trong đó có cả chứng sơ vữa động mạch. Hiện nay, họ đang dự kiến sẽ sử dụng phương pháp này để khôi phục lại gan, tim, thận và kể cả mắt hay não.

Thứ tư, chủ động tạm ngừng sự sống - ngành khoa học mới về phục sinh học: Từ nguyên tắc sinh học, nếu không được cung cấp ô xy, chỉ trong 4 - 5 phút não ở người sẽ chết; tế bào tim và các mô khác cũng

chết, nếu không được cung cấp đầy đủ ôxy, các nhà khoa học Mỹ đã tìm ra cơ chế chính của quá trình tạm ngừng sự sống. Đó là "cú sốc làm lạnh" có thể phá vỡ quá trình chết vì thiếu ô xy và cơ thể sẽ dần dần chìm vào trạng thái ngừng sống nhẹ nhàng, phiêu du. Với hy vọng khi nghiên cứu thành công ở người, các bác sỹ sẽ có thời gian cứu chữa nạn nhân khi bị tai nạn hay bị bắn như phẫu thuật, băng bó...

Thứ năm, bản đồ gen người: Trong con người có hàng tỷ tế bào được chuyên biệt hoá để tiến hành các chức năng đặc biệt nhằm bảo đảm cho quá trình sinh hoá diễn ra bình thường; mỗi tế bào chứa một số nhiễm sắc thể đặc biệt.

- Toàn cầu hóa, tự do hóa thương mại tác động đến hệ thống y tế Việt Nam: Tại Việt Nam, từ khi tiến hành công cuộc đổi mới kinh tế đến nay, tình hình đầu tư trực tiếp của nước ngoài và thương mại quốc tế đã và đang phát triển nhanh chóng. Việt Nam, cũng như các nước chậm phát triển, đang phát triển khác đã phải đối mặt với việc giải quyết vấn đề tăng trưởng kinh tế đi đôi với việc giải quyết các vấn đề công bằng xã hội, trong đó có y tế.

3.1.2. Tình hình vi phạm pháp luật hành chính trong lĩnh vực y tế

Từ xu hướng phát triển của lĩnh vực y tế nêu trên thì dự báo các vi phạm pháp luật về y tế sẽ tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực sau đây:

- Vi phạm các quy định về khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện các quy chế chuyên môn.

- Vi phạm các quy định về dược

- Vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm

- Vi phạm các quy định về quản lý môi trường y tế

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

3.2.1. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Một là, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế phải thể chế hóa các chủ trương chính sách của Đảng, phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.

Hai là, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế phải đủ mạnh và nghiêm khắc để bảo vệ, phòng ngừa, hạn chế vi phạm các quy định pháp luật y tế.

Ba là, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế phải tiếp tục kế thừa, giữ vững các thành tựu lập pháp về hành vi, nguyên tắc, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính nói chung, cũng như quy định xử phạt vi phạm hành chính về y tế đã được thời gian qua kiểm nghiệm là đúng

đắn, chính xác, phù hợp với thực tiễn, có hiệu lực hiệu quả và tính ổn định cao.

Bốn là, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế phải bảo đảm được thống nhất, minh bạch, đơn giản, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện và áp dụng. Hiện nay hệ thống các văn bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế gồm có Luật xử phạt vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và các nghị định có các hành vi liên quan đến y tế. Thực hiện chủ trương xây dựng pháp luật của quốc hội, Chính phủ cần phải cụ thể hóa các nội dung có thể được trong luật, nghị định, hạn chế đến mức thấp nhất ban hành thông tư cũng như văn bản hướng dẫn dưới luật hoặc nghị định, thì các văn bản về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế cũng cần phải được tổng kết đánh giá trong quá trình thực hiện để đưa ra những nội dung thực hiện mang tính ổn định, thống nhất trong một văn bản có tính pháp lý cao hơn, tránh tình trạng phải hướng dẫn quá nhiều nội dung của nghị định tại thông tư. Thực hiện được nội dung này, một mặt để minh bạch, công khai hóa các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, mặt khác cũng thể hiện được tinh thần cải cách hành chính, cải cách thể chế trong giai đoạn hiện nay.

3.2.2. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm xây dựng ý thức pháp luật dưới dạng lòng tin, thói quen, động cơ của hành vi tích cực pháp luật của con người. Thực hiện pháp luật đòi hỏi phải triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật; huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự kỷ cương và các hoạt động thường xuyên xây dựng nếp sống và làm việc trong cơ quan nhà nước và trong xã hội.

3.2.3. củng cố tổ chức thanh tra chuyên ngành về y tế và nâng cao chất lượng đội ngũ thanh tra viên y tế

Tăng cường số lượng thanh tra viên, công chức thanh tra y tế, để phù hợp với chính sách hạn chế tăng biên chế, trước mắt điều tiết trong phạm vi của Ngành Y tế để điều động bổ nhiệm thanh tra viên đối với cán bộ có đủ trình độ, kinh nghiệm chuyên môn phù hợp cho thanh tra y tế.

3.2.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, các điều kiện bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

Trước hết, phải rà soát lại cơ sở hạ tầng trang thiết bị của các đơn vị phục vụ cho công tác thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Đây là yêu cầu được ưu tiên trong việc phát triển ngành, trước tiên là cơ sở vật chất như nhà làm việc, nhà ở, hệ thống nhà công vụ phải đầy đủ theo đúng yêu cầu và quy chuẩn, bảo đảm những yêu cầu có tính đặc thù của ngành. Mục tiêu phải đạt được là trụ sở của cơ quan y tế các cấp phải khang trang, thực sự là cơ quan công quyền của Nhà nước; có đủ diện tích để bố trí nơi làm việc cho cán bộ, đủ diện tích để bố trí lắp đặt hệ thống máy móc phục vụ kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện, hành khách xuất nhập cảnh đáp ứng các yêu cầu đòi hỏi của nhiệm vụ trong tình hình mới, trong điều kiện hội nhập và phát triển.

Rà soát các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ: máy soi, camera, công cụ phục vụ kiểm nghiệm, xét nghiệm... đối chiếu yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2020, xác định nhu cầu mua sắm, trang bị; hoàn chỉnh quy chế quản lý, sử dụng; phải tiến hành việc quy hoạch, rà soát về nhu cầu mua sắm trang thiết bị kỹ thuật để phục vụ việc hiện đại hóa và tự động hóa nhằm hạn chế các hành vi vi phạm trong lĩnh vực y tế.

KẾT LUẬN

Pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế có vai trò quan trọng trong hoạt động y tế. Góp phần quan trọng ổn định an ninh kinh tế, phát triển kinh tế đối ngoại của đất nước. Tuy nhiên, hiệu quả, giá trị của nó phụ thuộc vào việc bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đó là những phương thức, biện pháp đưa pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế vào cuộc sống hiện thực.

Trong giai đoạn hiện nay, dưới sự tác động tiêu cực của mặt trái nền kinh tế thị trường dẫn đến sự phân tầng xã hội đang diễn ra gay gắt, sự phân hóa giàu nghèo, truyền thống đạo đức dân tộc đang có nguy cơ bị xói mòn... những tác động trên dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật đặc biệt là vi phạm pháp luật y tế có chiều hướng gia tăng. Trước tình hình đó đòi hỏi phải bảo đảm thực hiện pháp luật, pháp luật y tế và pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Bởi ngành y tế có vai trò quan trọng góp phần thực hiện công cuộc đổi mới đất nước và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Thực tiễn thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong những năm qua đã đạt được những thành tựu quan trọng nhất định. Tuy nhiên, để bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, việc thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế còn phải bổ sung, kiện toàn, hoàn thiện cho phù hợp với thực tiễn hiện nay.

Luận văn đã tập trung làm rõ những vấn đề cơ bản về pháp luật xử lý vi phạm hành chính, thực hiện pháp luật, thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế nói riêng, bao gồm: những vấn đề lý luận về thực hiện pháp luật; khái niệm, đặc điểm, nội dung của pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; khái niệm bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; thực trạng thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế hiện nay. Kết quả trên, bước đầu đã cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ việc tiếp tục nghiên cứu, xây dựng những vấn đề về giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh trong hoạt động y tế và đời sống xã hội. Để góp phần thực hiện nhiệm vụ nói trên, luận văn đã dành một phần nội dung đáng kể trình bày về các giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới.

Bảo đảm thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế trong thời gian tới, cần triển khai hoàn thiện hệ thống pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế cho phù hợp với tình hình thực tế, kịp thời thể chế hóa bộ luật xử phạt vi phạm hành chính sắp được ban hành; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế cho các đối tượng tham gia hoạt động y tế, cho toàn xã hội; kiện toàn bộ máy tổ chức ngành y tế và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức y tế có đủ năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức trong sáng lành mạnh. Việc kết hợp đồng bộ các giải pháp trên bảo đảm cho pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được tuân thủ, chấp hành, sử dụng và áp dụng một cách nghiêm minh, ổn định chính trị, phát triển kinh tế... góp phần cùng các ngành khác trong cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.